TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH MIỆN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HS-ST
Ngày: 15-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **An Văn Khoái**.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Triệu Duy Tỏi.**
Bà **Nguyễn Thị Hoài**.

- Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Hùng** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện tham gia phiên toà: Bà **Phạm Thị Xuê** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Liên đoàn Lao động huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2019/HSST ngày 25 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2019 đối với

- *Bị cáo*: **Lê Hồng T**, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Khu 1, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hồng S (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; Có 01 con sinh năm 2005;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 30a/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND thị trấn CG đối với Lê Hồng T trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày 24/8/2018 vì đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/5/2019 đến ngày 25/5/2019 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Anh **Trần Xuân B**, sinh năm: 1976

ĐKHKTT: Khu dân cư số 1, xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 22/5/2019, Lê Hồng T khai thuê xe ôm đi từ nhà đến khu vực thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, mục đích mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, T mua của người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi 02 gói ma túy đá được gói trong túi nilon và để vào vỏ bao thuốc lá 555 màu trắng xanh với giá

400.000 đồng, sau đó T cất số ma túy vừa mua được vào túi quần phía trước, bên trái đang mặc, rồi đi taxi về hướng huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, mục đích tìm chỗ để sử dụng. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến khu vực trước cửa nhà nghỉ Bình An thuộc địa phận khu dân cư số 1, xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện, T xuống xe đi bộ thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc của T 01 vỏ bao thuốc lá 555 màu trắng xanh, bên trong có túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (3,5x 2,5)cm, bên trong chứa 02 túi nilon nhỏ có kích thước (1,5x1)cm và (2x2cm), bên trong 02 túi nilon nhỏ đều chứa chất rắn, màu trắng, dạng tinh thể.

Kết luận giám định số 211/KLGĐ-PC09 ngày 25/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Lê Hồng T, gửi đến giám định tổng khối lượng là 0,528g (*Không phẩy năm trăm hai mươi tám gam*) là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị Định 73/2018/NĐ- CP ngày 15/05/2018 của Chính Phủ. Hoàn lại sau giám định là 0,391 gam Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 28/VKS-HS ngày 24 tháng 6 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố Lê Hồng T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Lê Hồng T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Đại diện VKSND huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Lê Hồng T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hồng T từ **18** tháng tù đến **21** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 22/5/2019.

- *Hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu cho tiêu huỷ 01 vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh trắng; 01 phong bì thư số 211/KLGĐ -PC09 bên trong chứa 0,391 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật TTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí tòa án buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về Thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 22/5/2019, tại khu vực trước cửa nhà nghỉ Bình An, thuộc khu dân cư số 1, xã Đoàn Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, Lê Hồng T có hành vi tàng trữ trái phép tại túi quần phía trước bên trái đang mặc 02 gói Methamphetamine, tổng khối lượng 0,528 gam, mục đích để sử dụng, thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển của giống nòi của dân tộc. Bản thân bị cáo T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy Methamphetamine trong người để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã cố ý vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Lê Hồng T là đối tượng nghiện ma túy, bản thân biết được Methamphetamine là chất ma túy rất độc hại, Nhà nước đã cấm lưu hành và sử dụng trái phép, việc sử dụng ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của chính bản thân người sử dụng, làm mất khả năng lao động, học tập, thần kinh bị tổn hại, thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi. Bên cạnh đó còn tiêu hao tài sản, tổn thất về tinh thần cho các thành viên trong gia đình và gây mất trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân gia tăng các tệ nạn xã hội và tiềm ẩn nguy cơ gây nhiều hậu quả khác. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung, phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo

được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh trắng; 0,391 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong bì thư số 211/KLGĐ -PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu cho tiêu huỷ theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Hồng T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Hồng T 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 22/5/2019.

3. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu huỷ: 01 vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh trắng; 0.391 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì thư số 211/KLGĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương.

(*Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/6/2019 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương*).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- VKSND huyện Thanh Miện;
- Công an huyện Thanh Miện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- UBND thị trấn CG, huyện CG;
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

An Văn Khoái